

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
Kỷ niệm 50 năm Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy
Xuân Mậu Thân năm 1968

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 là một chủ trương chiến lược đúng đắn và sáng tạo của Đảng ta, có ý nghĩa lịch sử to lớn, mở ra cục diện mới trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta.

**I- TÌNH THẾ MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ,
CỨU NƯỚC VÀ CHỦ TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẢNG TA**

1- Tình thế mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

- Sau 10 năm Mỹ thế chân Pháp nhảy vào miền Nam Việt Nam (1954-1964) và sau bốn năm tiến hành chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1964), mặc dù đã bỏ ra nhiều tiền của và công sức, thi hành nhiều thủ đoạn và biện pháp, nhưng phía Mỹ vẫn không dập tắt được phong trào cách mạng miền Nam. Từ năm 1964 đến đầu năm 1965, cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào, chiến sĩ ở miền Nam phát triển nhanh chóng, thu được những thắng lợi ngày càng to lớn, khiến cho chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ bị thất bại nghiêm trọng. Trước tình hình ấy, đế quốc Mỹ chuyển sang thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ", ồ ạt đưa quân Mỹ và chư hầu vào miền Nam; đồng thời, mở rộng hoạt động không quân và hải quân, ném bom bắn phá miền Bắc để gây áp lực hòng làm giảm sự chi viện về sức người, sức của từ hậu phương lớn miền Bắc cho tiền tuyến lớn miền Nam.

- Trên miền Bắc, cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của Mỹ từng bước được mở rộng về quy mô, gia tăng về cường độ và *gắn bó chặt chẽ với nhịp độ chiến tranh trên bộ ở miền Nam.*

- Đối với hai nước láng giềng của Việt Nam, Mỹ đẩy mạnh "Chiến tranh đặc biệt" ở Lào; sử dụng sức ép quân sự và ngoại giao hòng buộc chính phủ Vương quốc Campuchia từ bỏ thái độ trung lập.

- Trên trường quốc tế, Mỹ triệt để lợi dụng mâu thuẫn của phe Xã Hội Chủ Nghĩa và sự bất đồng trong phong trào Cộng sản quốc tế để cô lập Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (*nay là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*), đẩy mạnh chiến tranh xâm lược. Tại nước Mỹ, chính quyền Mỹ thi hành các biện pháp nhằm bưng bít tin tức, che giấu các hoạt động chiến tranh của Mỹ trên chiến trường Việt Nam.

- Từ thực tiễn chống Mỹ, cứu nước trên khắp hai miền Nam, Bắc; trên cơ sở phân tích toàn bộ tình hình trong nước và thế giới có liên quan, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 12, khoá III (12/1965) hạ quyết tâm

chiến lược: "Động viên lực lượng của cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào"; xác định phương châm chiến lược chung: "Trên cơ sở đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính, cần tranh thủ thời cơ, giành thắng lợi quyết định trong một thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam".

- Bằng sức mạnh của chính nghĩa, quân, dân miền Nam đã làm thất bại hai cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967 của Mỹ - ngụy. Hai gọng kìm "tìm diệt" và "bình định" bị bẻ gãy. Mục tiêu mà Mỹ đề ra chẳng những không thực hiện được mà còn chịu tổn thất nặng nề cả về sinh lực và phương tiện chiến tranh, làm cho thế trận của địch nao núng, tinh thần quân địch sút kém, hàng ngũ địch thêm mâu thuẫn. Trong lúc đó, chúng ta vẫn giữ vững quyền chủ động chiến lược trên chiến trường miền Nam, vùng giải phóng được củng cố.

- Chiến công của quân và dân ta trên cả hai miền Nam, Bắc, cùng với khí thế phong trào đấu tranh của quần chúng dâng cao đã làm xuất hiện tình thế mới trên chiến trường có lợi cho ta.

2- Chủ trương mở Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968

- Tháng 5 và tháng 6/1967, Bộ Chính trị họp dưới sự chủ toạ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá tình hình mọi mặt và xem xét dự thảo kế hoạch chiến lược Đông Xuân 1967 - 1968, đưa ra chủ trương: *trên cơ sở phương châm đánh lâu dài, đẩy mạnh nỗ lực chủ quan đến mức cao nhất để giành thắng lợi quyết định trong một thời gian tương đối ngắn.*

- Tháng 10/1967, Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương họp mở rộng và quyết định chuyển hướng tiến công chiến lược vào các đô thị trên toàn miền Nam.

- Tháng 12/1967, Bộ Chính trị họp phiên đặc biệt, chính thức thông qua *Kế hoạch chiến lược năm 1968 và nhiệm vụ của quân và dân ta*, chủ trương chuyển cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam sang một thời kỳ mới.

- Tháng 1/1968, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 (khoá III) sau khi phân tích tình hình đã nhận định: địch thất bại một bước rất cơ bản trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ", đang lúng túng, bị động về chiến lược, chiến thuật, do đó, ta phải tranh thủ thời cơ "chuyển cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam sang một thời kỳ mới - thời kỳ tiến

công và nổi dậy, giành thắng lợi quyết định", tạo ra bước ngoặt lớn của cuộc chiến tranh. Để thực hiện quyết tâm chiến lược đó, nhiệm vụ cấp bách của ta trong thời kỳ mới là động viên, tạo sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta ở cả hai miền, đưa cuộc chiến tranh cách mạng của ta lên bước phát triển cao nhất bằng phương pháp tổng công kích và tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định.

II- TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN MẬU THÂN NĂM 1968

1- Diễn biến Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968

- Sau thất bại nặng nề trong chiến dịch mùa khô 1966 - 1967, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn liền quyết định đưa thêm 10 vạn quân chiến đấu Mỹ vào miền Nam Việt Nam. Đầu năm 1968, số quân chiến đấu của Mỹ ở miền Nam đã vượt quá nửa triệu quân chưa kể sự yểm trợ của trên 20 vạn quân Mỹ có mặt ở Thái Lan, Phi-líp-pin, Nhật Bản, đảo Guam, Hạm đội 7, cùng với gần 60 vạn quân Ngụy Sài Gòn, gần 7 vạn quân các nước đồng minh của Mỹ.

- Về phía ta, để thực hiện quyết tâm của Trung ương Đảng, thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương, các chiến trường ở miền Nam gấp rút bắt tay chuẩn bị cho cuộc tổng công kích - tổng khởi nghĩa; chuẩn bị chiến trường, lực lượng, xây dựng phương án tác chiến và phương án phát động quần chúng nổi dậy, bảo đảm hậu cần tiếp tế, thông tin liên lạc; chuẩn bị cơ sở giấu ém lực lượng và bàn đạp xuất phát tiến công ở vùng ven và trong các đô thị trên toàn miền Nam.

- Trước sức tiến công và công tác nghi binh của ta, tất cả các lực lượng chủ lực của địch từ chuẩn bị phản công để giành quyền chủ động chiến trường phải quay về phòng ngự bị động chống đỡ. Lực lượng địch bị căng kéo, kế hoạch quân sự và thế bố trí lực lượng trên chiến trường bị đảo lộn, tạo ra sơ hở trong thế phòng ngự bị động của địch để ta triệt để khoét sâu.

- Để tiếp tục nghi binh, căng kéo lực lượng của địch, đẩy chúng tiếp tục bị động về chiến lược, ta và Lào mở chiến dịch Nậm Bạc ở Thượng Lào, chiến dịch Đường 9 - Khe Sanh, nhằm đánh lạc hướng, thu hút quân cơ động của Mỹ, vây hãm, giam chân, tiêu hao lực lượng và sinh lực địch tạo thế cho các chiến trường khác tiến công và nổi dậy.

- Các hoạt động nghi binh, đặc biệt chiến dịch Đường 9 - Khe Sanh đã làm cho Bộ Chỉ huy quân sự Mỹ tại miền Nam và giới lãnh đạo Oa-sinh-ton bị lạc hướng. Trong khi họ dồn toàn trí và lực lượng ra hướng Đường 9 - Khe

Sanh và nhận định đây là chiến trường chính, thì Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy bất ngờ diễn ra ở một loạt đô thị trên toàn miền Nam.

+ Đúng 0 giờ ngày 29/1/1968 (*giao thừa theo lịch miền Bắc*) quân ta tiến công địch tại sân bay Nha Trang (Khánh Hòa).

+ Từ 0 giờ 30 phút đến 1 giờ 15 phút ngày 30/01/1968 (đêm giao thừa Tết Mậu Thân theo lịch miền Nam lúc bảy giờ) ta đồng loạt tiến công vào thị trấn Tân Cảnh, thị xã Kon Tum (Kon Tum), thị xã Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk), thị xã Plây Cu (Gia Lai), thành phố Qui Nhơn (Bình Định), thành phố Đà Nẵng, thị xã Hội An... Như vậy, cả dải đất miền Trung đã nổ súng tiến công.

+ Đêm 29 rạng ngày 30/01/1968, Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy tiếp tục diễn ra ở khắp các tỉnh và thành phố, thị xã, thị trấn trên toàn miền Nam. Bộ binh, đặc công, pháo binh, biệt động ta đánh mạnh, đánh trúng các mục tiêu trọng yếu của địch ở Sài Gòn - Gia Định, Huế, Quảng Trị, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Phan Thiết, Phan Rang, Đà Lạt, Tây Ninh, Bến Tre, Kiên Tường, Định Tường, Gò Công, Biên Hoà, Mỹ Tho, Cần Thơ, Trà Vinh, Châu Đốc, Vĩnh Long, Cà Mau, Sóc Trăng, Rạch Giá, Kiên Giang, Tuyên Đức...

*** Tại Sài Gòn - Gia Định**

- Là trọng điểm lớn nhất của Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, bởi vì đây là trung tâm đầu não chỉ đạo toàn bộ bộ máy điều hành chiến tranh của Mỹ - ngụy tại miền Nam Việt Nam. Để bảo vệ Sài Gòn - Gia Định, Mỹ - ngụy đã tổ chức một hệ thống phòng thủ vững chắc nhiều tầng, nhiều lớp với nhiều loại lực lượng tham gia. Ngay từ phút đầu nổ súng, biệt động ta đã đồng loạt đánh vào các mục tiêu quy định: Dinh Độc Lập, Bộ Tổng tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hoà, Bộ Tư lệnh Hải quân, sân bay Tân Sơn Nhất, Đài Phát thanh, toà Đại sứ Mỹ. Trận đánh toà Đại sứ Mỹ hơn 6 tiếng đồng hồ với 17 chiến sĩ biệt động của ta đương đầu với lực lượng quân cảnh, lính dù của Mỹ đã gây một tiếng vang lớn làm chấn động nước Mỹ.

- Đồng thời với lực lượng biệt động, các tiểu đoàn mũi nhọn trang bị gọn nhẹ, từ các bàn đạp vùng ven, nhanh chóng tiến vào nội đô trên các hướng. Xung quanh Sài Gòn - Gia Định, các căn cứ quân sự, trụ sở quân đội và chính quyền Sài Gòn ở Biên Hoà, Bình Dương, Hậu Nghĩa, Long An... cũng bị tiến công.

*** Tại mặt trận Trị Thiên**

Lực lượng ta tiến công Nhà đèn, Ty Cảnh sát, Toà tỉnh trưởng, trụ sở cơ quan bình định và trụ sở Bộ chỉ huy Viện trợ Quân sự Hoa Kỳ tại Việt Nam

(MACV), Tri Bru, Thành Cổ, La Vang, điểm cao 49. Nhân dân Triệu Phong, Hải Lăng, Bến Đá rầm rộ nổi dậy cùng bộ đội địa phương bao vây địch ở trong các quận lỵ cầu Nhùng, Bến Đá làm chủ đoạn quốc lộ 1 từ Diên Sanh đến Mỹ Chánh; đánh chiếm quận lỵ Phú Lộc, cắt đứt quốc lộ 1 đoạn từ Đà Nẵng ra Huế, phá sập Cầu Hai, cầu Nước Ngọt, giải phóng khu vực xung yếu ven biển và phía nam Cầu Hai, khu vực Truồi.

*** Tại mặt trận Huế**

- Lúc 22 giờ 33 phút, ngày 31/01/1968, tiếng súng tấn công bắt đầu vang lên khắp thành phố; sau 4 ngày chiến đấu liên tục quân và dân ta đánh chiếm hầu hết các mục tiêu quan trọng như: Dinh Tỉnh trưởng, đồn cảnh sát, đài Phát thanh, khách sạn Thuận Hóa, Hương Giang (*hang ổ của Mỹ*), Sân bay Phú Bài...

- Tích cực hỗ trợ cho lực lượng vũ trang, đông đảo nhân dân Huế đã nổi dậy, dẫn đường cho bộ đội, đào hầm, dựng chiến lũy, tiếp tế, chăm sóc thương binh... và thành lập chính quyền cách mạng ở nhiều khu vực. Hàng ngàn thanh niên đã gia nhập các đội du kích, tự vệ, các đội công tác. Sau 25 ngày đêm chiến đấu và làm chủ thành phố Huế (*từ ngày 31/01 đến ngày 24/02/1968*), quân và dân ta đã diệt, bắt sống, bức hàng và làm tan rã hàng chục ngàn tên địch, bắn rơi và phá hỏng nhiều máy bay, tàu chiến, xe quân sự, giải phóng 210.000 dân, 20 xã, 271 thôn, thành lập chính quyền ở 200 thôn.

*** Tại Bình Dương**

Ngày 25/10/1967, Trung ương Cục quyết định giải thể quân khu miền Đông Nam Bộ và Quân khu Sài Gòn - Gia Định để thành lập "Khu trọng điểm". Khu trọng điểm tổ chức thành 6 phân khu, mỗi phân khu có Phân khu ủy và Bộ tư lệnh phân khu. Theo tổ chức mới, tỉnh Bình Dương thuộc Phân khu 5 (*gồm: các huyện Dĩ An, Châu Thành, Lái Thiêu, Phú Giáo, Tân Uyên, thị xã Thủ Dầu Một và Bình Hòa, Phú Nhuận (của khu Sài Gòn - Gia Định)*) và một phần của Phân khu 1 (*gồm các huyện: Bến Cát, Dầu Tiếng và Củ Chi, Hóc Môn, Gò Vấp (của khu Sài Gòn - Gia Định), một phần Trảng Bàng (tỉnh Tây Ninh)*). Sau khi Phân khu được thành lập, Tỉnh ủy cùng các cơ quan của tỉnh Thủ Dầu Một trở thành các cơ quan của Phân khu 5. Phân khu ủy chỉ đạo các huyện, thị, các cơ quan ban ngành đoàn thể và các đơn vị lực lượng vũ trang trực thuộc Phân khu, khẩn trương tiến hành chuẩn bị mọi mặt cho nhiệm vụ tổng tiến công và nổi dậy. Đến đầu năm 1968, tương quan so sánh lực lượng giữa ta và địch trên chiến trường Phân khu 5 tuy địch chiếm ưu thế về binh lực, hỏa lực và phương tiện chiến tranh, nhưng ta hơn hẳn địch về yếu tố tinh thần, ý chí quyết tâm của quân và dân, tập trung nỗ lực cao nhất với tinh thần "tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng giành chính quyền về tay nhân dân" trong trận quyết chiến chiến lược này.

Quân dân Bình Dương trong đợt 1 Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy

- Đúng 0 giờ ngày 31/01/1968 (đêm Mùng 2 Tết Mậu Thân 1968), cùng với toàn Miền, quân và dân Phân khu 5 đã thực hiện tấn công và nổi dậy khắp địa bàn Phân khu. Tại thị xã Thủ Dầu Một, 3 giờ sáng ngày 01/02/1968, tiểu đoàn 4 (K4 – tức tiểu đoàn Phú Lợi), trung đoàn Đồng Nai, cùng đại đội Đặc công phân khu và 1 trung đội thuộc Đội biệt động thị xã Thủ Dầu Một, nổ súng đánh chiếm Thành công binh (Trường đào tạo sỹ quan công binh nguy). Tiểu đoàn 2 (K2) tấn công Ty cảnh sát và vị trí đóng quân của Tiểu đoàn 1 (Trung đoàn 7 Sư đoàn 5 bộ binh nguy); Đội biệt động thị xã Thủ Dầu Một tấn công vào Dinh tỉnh trưởng. Tại huyện Châu Thành, lực lượng vũ trang huyện tấn công đại đội biệt động quân và bao vây tấn công đồn Tân Khánh, đánh thiệt hại trung đội bảo an, hỗ trợ quần chúng nổi dậy diệt tề diệt, kêu gọi binh lính trở về với cách mạng. Tại huyện Dĩ An, trong khi Tiểu đoàn 3 (K3) Trung đoàn Đồng Nai được nhân dân Đông Hòa, Tân Đông Hiệp giúp đỡ bí mật thọc sâu tiến công đánh chiếm ngã tư Hàng Xanh mở đường tiến vào mục tiêu trong nội ô Sài Gòn (Đài phát thanh, Đại sứ quán Mỹ), thì lực lượng vũ trang huyện Dĩ An cùng du kích các xã Bình An, An Bình, tấn công Chi khu quân sự Dĩ An. Tại huyện Lái Thiêu, ta tập trung lực lượng tấn công địch ở 2 trọng điểm là: thị trấn Lái Thiêu và khu phố Búng; đồng thời huy động lực lượng quần chúng tham gia bảo đảm công tác hậu cần cho trên và chuyển thương binh từ nội thành đưa về Chiến khu Đ.

- Tại Bến Cát, lực lượng vũ trang huyện tấn công vào các vị trí then chốt của địch trong chi khu quân sự Bến Cát và căn cứ dã chiến Trung đoàn 8 Sư đoàn 5 bộ binh nguy đóng tại khu vực ngoại vi phía đông thị trấn Bến Cát. Tại huyện Dầu Tiếng, đúng 0 giờ ngày Mùng 2 Tết, ta dùng Tiểu đoàn 5 đoàn pháo binh Biên Hòa pháo kích căn cứ lữ đoàn 3 sư đoàn 25 bộ binh Mỹ, cùng lúc đó, Đại đội 64 lực lượng vũ trang huyện tấn công các vị trí địch trong Chi khu Dầu Tiếng. Gần một trăm cán bộ, chiến sỹ đội biệt động, du kích cùng gần 400 cán bộ các đoàn thể, cơ sở nòng cốt trong công nhân chia thành nhiều mũi làm công tác binh vận, diệt tề, trừ gian.

Quân dân Bình Dương trong đợt 2 Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy

- Trong suốt thời gian đợt 2 của Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, lực lượng các huyện liên tục chiến đấu bám giữ các vị trí bàn đạp, tổ chức những trận tấn công đồn bót, pháo kích vào các căn cứ của địch.

- Trong đợt tấn công này, nhiệm vụ của quân và dân Phân khu 5 là cùng với lực lượng trung đoàn Đồng Nai và Tiểu đoàn 4 Quyết Thắng (Phân Khu I) từ căn cứ đứng chân trên địa bàn phát triển hướng tiến công khu vực quận Gò Vấp – Sài Gòn và làm bàn đạp phát triển về phía Bình Hòa cùng các khu vực: Hàng Xanh, Thị Nghè, Quận 3 – Sài Gòn để tấn công vào nội thành, đánh chiếm khu An Ninh quân đội nguy và Đài phát thanh Sài Gòn.

- Tại Dĩ An, địch đưa 2 tiểu đoàn Mỹ cùng với 30 xe tăng càn vào áp

Tân Phước, xã Tân Hiệp, là căn cứ đứng chân của Huyện ủy, ta đã đẩy lùi nhiều mũi tấn công của địch, loại khỏi vòng chiến đấu hàng chục tên Mỹ, bắn cháy và phá hủy 4 xe tăng, xe bọc thép Mỹ. Tại huyện Tân Uyên, lực lượng vũ trang Tân Uyên phối hợp với lực lượng chủ lực Miền tấn công tiêu diệt cụm quân địch đóng Bến Xoài, tập kích cụm quân Úc tại Sở Hội và tập kích Tiểu đoàn Mỹ đóng chốt tại ngã ba Cổng Xanh loại khỏi vòng chiến đấu hơn 430 tên, phá hủy 3 khẩu pháo 105 ly, 3 khẩu cối 106,7 ly, bắn cháy 4 nhà dũ, 2 xe tăng, phá hủy 4 ô đại liên. Tại huyện Châu Thành, bộ đội địa phương huyện cùng du kích các xã liên tục chiến đấu đánh địch càn quét địa bàn căn cứ Vĩnh Lợi, Hòa Lợi, Tân Định, Truong Bông Bông, pháo kích đồn Tân Khánh, Phú Chánh; phục kích trên đường tỉnh lộ 1A, quốc lộ 13; tập kích bọn bảo an gom dân ấp An Hòa, ấp Cây Tràm, xã An Mỹ... tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch và giữ vững căn cứ và bàn đạp vùng ven. Tại thị xã Thủ Dầu Một, đêm 6/5/1968, lực lượng cánh nam thị xã phối hợp với lực lượng chủ lực Miền tập kích căn cứ Trung đoàn 7 Sư đoàn 5 bộ binh ngụy tại Ngã tư Phú Văn.

- Tại huyện Bến Cát, bộ đội địa phương huyện Bến Cát, thực hiện tập kích một số vị trí địch trong Chi khu quân sự Bến Cát, tiêu hao sinh lực địch, hỗ trợ cho phong trào quần chúng nổi dậy phá lỏng thể kim kẹp của địch. Huyện ủy Dầu Tiếng chỉ đạo Đảng ủy thị trấn và chỉ bộ các xã lãnh đạo đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh, diệt ác phá kìm, đồng thời tập trung xây dựng cơ sở mật, chuẩn bị thể trận lâu dài sẵn sàng đối phó với những âm mưu mới của địch. Đội biệt động và lực lượng An ninh huyện nhiều lần cải trang làm lính ngụy để kiểm tra, bắt trói và tước súng nhiều toán phòng vệ dân sự gác đêm; diệt một số tên điệp ác ôn, tình báo ngầm của địch... tạo điều kiện cho quần chúng đấu tranh đòi quyền lợi dân sinh.

Quân dân Bình Dương kiên cường bám trụ đánh địch phản kích, giữ vững địa bàn trong đợt 3 Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy

- Từ tháng 6 đến tháng cuối tháng 8/1968, các tiểu đoàn của Trung đoàn Đồng Nai của phân khu 5, liên tục thay nhau, bám trụ cùng lực lượng địa phương chiến đấu tại Bình Nhâm, An Sơn, An Thạnh - huyện Lái Thiêu; Xóm Guốc - thị xã Thủ Dầu Một, đánh bật nhiều cuộc phản kích của ngụy, tiêu diệt 1 tiểu đoàn ngụy tại Ụ Ba Tạ, xã An Sơn, giữ vững bàn đạp vùng ven Lái Thiêu, buộc địch phải đối phó ngăn chặn ta tiếp tục tấn công vào nội đô Sài Gòn. Tại huyện Châu Thành, tháng 8/1968, bộ đội địa phương huyện cùng du kích xã Định Hòa, phục kích địch tại dốc ấp Hòa Mỹ, chặn đánh đoàn xe tăng Mỹ từ Bến Cát về căn cứ Phú Lợi, bắn cháy và phá hủy 12 xe tăng, xe bọc thép, loại khỏi vòng chiến đấu gần 50 tên Mỹ. Tiếp đó, từ tháng 9 đến tháng 12/1968, lực lượng vũ trang huyện phối hợp du kích các xã chiến đấu chống địch càn ỏi đánh phá căn cứ Truong Bông Bông, Vĩnh Lợi... tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, bảo vệ căn cứ.

- Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, Đảng bộ, quân và dân Bình Dương (*Phân khu 5 và Phân khu 1*) cùng với lực

lượng chủ lực miền đã loại khỏi vòng chiến đấu 17.000 tên Mỹ - ngụy (đánh thiệt hại nặng 3 tiểu đoàn, 3 đại đội Mỹ, 7 tiểu đoàn, 9 đại đội ngụy), bắn cháy và phá hủy 30 xe tăng, xe bọc thép, làm tan rã và tê liệt bộ máy kìm kẹp ở nhiều vùng nông thôn. Lực lượng cách mạng tiếp tục phát triển, đã kết nạp mới 145 đảng viên, phát triển 386 du kích xã ấp, động viên được 300 thanh niên tòng quân, kết nạp mới 3867 hội viên giải phóng của các đoàn thể, đào tạo được một số cán bộ từ cơ sở lên.

Ngay từ đầu của Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, quân và dân ta đã bất ngờ đồng loạt tấn công trên khắp các mặt trận, buộc địch dồn quân về các đô thị, bỏ ngỏ vùng nông thôn. Năm thời cơ, lực lượng vũ trang tại chỗ hỗ trợ cho nhân dân nổi dậy giải phóng nhiều vùng rộng lớn.

+ Tiếp theo đợt I, chúng ta còn mở đợt tiến công mùa hè (đợt 2) từ tháng 5/1968 đánh vào 30 thành phố, thị xã, quận lỵ, chi khu; 27 bộ tư lệnh từ quân đoàn đến trung đoàn; 40 sân bay; nhiều kho tàng và các trục đường giao thông thủy bộ của địch.

+ Phát huy khí thế tấn công, từ ngày 17/8/1968, ta mở đợt tấn công lần thứ 3. Đợt này ta không đánh mục tiêu chiến lược trọng điểm như các đợt trước mà chủ yếu tấn công bằng pháo và đánh vào các căn cứ quân sự, chống phản kích. Quân ta đã đánh vào 27 thành phố, thị xã, 100 thị trấn, huyện lỵ, chi khu, 107 sân bay, 30 kho hậu cần lớn, 6 bộ tư lệnh sư đoàn Mỹ - ngụy.

+ Hai đợt tiến công lần thứ 2 và lần thứ 3 trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 tiếp tục giáng một đòn nặng vào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, gây cho chúng những tổn thất lớn về sinh lực và phương tiện chiến tranh.

Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, quân và dân ta đã đánh vào 4 trong 6 thành phố lớn, 37 trong số 44 thị xã và hàng trăm thị trấn, quận lỵ, 4 bộ tư lệnh quân đoàn, 8 trong 11 bộ tư lệnh sư đoàn quân đội Sài Gòn, 2 bộ tư lệnh biệt khu, 2 bộ tư lệnh dã chiến Mỹ cùng nhiều bộ tư lệnh lữ đoàn, trung đoàn, chi khu và hàng trăm căn cứ quân sự địch bị tiến công đồng loạt. Chúng ta tiêu diệt và làm tan rã 15 vạn quân địch, trong đó có 4 vạn quân Mỹ, giải phóng 600 ấp chiến lược và 100 xã với hơn 1,6 triệu dân.

2- Ý nghĩa Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968

- Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 là một sự kiện có ý nghĩa chiến lược, đã giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, tạo bước ngoặt quyết định cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu

nước của dân tộc ta đi tới thắng lợi.

- Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 diễn ra khi nỗ lực xâm lược của Mỹ ở Việt Nam lên tới đỉnh cao, khi lực lượng so sánh giữa ta và địch trên chiến trường nghiêng mạnh về phía Mỹ và chính quyền Sài Gòn. Bằng cuộc tiến công và nổi dậy đồng loạt, táo bạo, dũng mãnh, nhằm vào đô thị trên toàn miền Nam, quân và dân ta đã đánh đòn quyết định vào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải đơn phương "xuống thang chiến tranh", khởi đầu cho một quá trình đi xuống về mặt chiến lược. Quá trình đó là không thể đảo ngược cho dù phải 5 năm sau Mỹ mới rút hết quân ra khỏi miền Nam và phải 7 năm sau chế độ Sài Gòn mới sụp đổ, nhưng về mặt chiến lược, Mỹ đã thua cuộc từ mùa Xuân năm 1968.

- Sau một tháng, tướng Oétmolen, Tổng chỉ huy quân Mỹ ở miền Nam bị cách chức, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Mắc Na-ma-ra từ chức. Ngày 31/3/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xon phải tuyên bố ba điểm: Đơn phương ngừng đánh phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra; chấp nhận đàm phán với ta tại Hội nghị Pari; không ra tranh cử Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ hai... Đây là sự thừa nhận đầu tiên nhưng đầy đủ nhất về sự phá sản của chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ - chiến lược chiến tranh quan trọng nhất được Mỹ công phu chuẩn bị và đánh giá cao trong chiến lược toàn cầu "Phản ứng linh hoạt" của Mỹ trong thập niên 60 của thế kỷ XX. Đến tháng 5/1968, Mỹ phải bắt đầu khởi động quá trình đàm phán với ta về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

- Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 dù chưa đạt được yêu cầu theo khả năng thứ nhất như dự kiến và phải chịu hy sinh, tổn thất, nhưng quân và dân ta đã xoay chuyển được cục diện chiến tranh, tiếp tục đưa sự nghiệp kháng chiến tiến lên theo phương hướng chiến lược mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra trong *Thư chúc Tết* năm 1969; "*Vì độc lập, vì tự do; đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào*".

- Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 ta tiêu diệt, tiêu hao một lực lượng quan trọng quân địch, phá hủy nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh, phá vỡ hệ thống phòng thủ đô thị của chúng trên quy mô toàn miền Nam, tạo một bước phát triển đột biến trong cục diện chiến tranh, thể hiện tập trung ở một số mặt sau đây:

Về mặt thế chiến lược: Thế chiến lược của địch đã bị đảo lộn và càng lún sâu vào phòng ngự bị động. Kế hoạch chiến lược "tìm diệt và bình định" năm 1968 chưa kịp triển khai đã phải hủy bỏ; địch đã phải bị động chuyển một cách

đột ngột sang chiến lược “quét và giữ”. Chiến lược này, ngay khi mới đưa ra đã bị đánh bại bước đầu, thế chiến lược của ta càng vững mạnh. Ta đã đưa chiến lược tiến công của chiến tranh cách mạng lên một bước mới, tạo ra thế tiến công, bao vây địch trên tất cả các chiến trường, nhất là trên mặt trận thành thị.

Về mặt lực lượng: Sự so sánh lực lượng địch - ta đã biến đổi một bước quan trọng có lợi cho ta. Lực lượng quân sự Mỹ - nguy kể cả sinh lực và phương tiện chiến tranh đã bị tổn thất nặng nề, tinh thần chiến đấu của địch càng sa sút. Đặc biệt, hiệu lực chiến lược của quân Mỹ và quân nguy trong thế chiến lược phòng ngự bị động càng giảm sút rõ rệt. Những mâu thuẫn, khó khăn và bế tắc của chúng về số quân, về chất lượng, về cách đánh càng gay gắt và trầm trọng.

Về mặt chính trị: Giới cầm quyền Mỹ đã mất tin tưởng ở chiến lược quân sự của chúng. Mâu thuẫn trong nội bộ giới cầm quyền Mỹ, giữa Mỹ và nguy, trong nội bộ bọn tay sai Mỹ ở miền Nam trở nên rất gay gắt, hàng ngũ của chúng phân hoá sâu sắc và rối loạn hơn bao giờ hết. Phong trào nhân dân Mỹ phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam càng lên cao. Ngày 31/3/1968, Giôn-xon đã phải thú nhận thất bại, thực hiện ném bom hạn chế miền Bắc và rút lui việc ra ứng cử Tổng thống, đồng thời chúng phải cách chức tướng Oétmolen.

- Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 là một biểu tượng sáng ngời về ý chí và sức mạnh quật cường của quân và dân Việt Nam, là tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, tài mưu lược trong nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh của Đảng ta: nghệ thuật nắm bắt thời cơ để chủ động giáng đòn quyết định làm chuyển biến cục diện chiến tranh; nghệ thuật tiến công bằng cách đánh chiến lược mới, giành thế bất ngờ, đưa chiến tranh vào thành thị; là nghệ thuật tổ chức, bố trí và sử dụng lực lượng “lấy nhỏ đánh lớn”, “lấy ít địch nhiều”, “lấy chất lượng cao thắng số lượng đông”, lấy trí tuệ của con người Việt Nam để chiến thắng vũ khí và trí tuệ của bộ máy điều hành chiến tranh của Mỹ.

- 50 năm đã trôi qua, nhưng ý nghĩa và bài học của Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 vẫn còn vẹn nguyên giá trị: Đó là khát vọng về độc lập, tự do và hòa bình cho Tổ quốc, là niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, là tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo trong hoạch định đường lối và chỉ đạo chiến lược, là sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, là tinh thần đoàn kết quốc tế cao cả.

III- KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

- 1- Nhiệt liệt chào mừng kỷ niệm 50 năm Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968!
- 2- Phát huy tinh thần Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp!
- 3- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
- 4- Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
- 5- Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại!
- 6- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!
- 7- Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế!
- 8- Xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân!
- 9- Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc!
- 10- Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc!
- 11- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
- 12- Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
- 13- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp!
- 14- Nêu cao truyền thống cách mạng Xuân Mậu Thân năm 1968, ra sức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương năm 2018!
- 15- Quyết tâm xây dựng Bình Dương trở thành đô thị loại I, với mục tiêu nâng cao mức sống vật chất, tinh thần cho người dân; tiến tới đô thị văn minh, giàu đẹp!

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH DƯƠNG

(Nguồn: Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 của Ban Tuyên giáo Trung ương và trích lược Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Bình Dương, Lịch sử chiến tranh nhân dân tỉnh Bình Dương)

